Soạn ngày 19/10/2023

Dạy ngày 20/10/2023**Môn học: Toán**

**Chủ đề: Bảng nhân, bảng chia**

**Tên bài học: BẢNG CHIA 7 (tiết 2)**

**Số tiết: 35**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Vận dụng Bảng chia 7 để tính nhẩm. Ghi nhớ bảng chia 7.

- Vận dụng được bảng chia 7 để giải toán có lời văn, biết áp dụng kiến thức vào cuộc sống.

- Thông qua việc nhận biết phép chia từ các tình huống khác nhau thể hiện qua tranh vẽ.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học, sử dụng phương tiện, công cụ toán học

 - Giáo dục HS thật thà, ngay thẳng trong học tập

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. GV:*

+ Phương pháp: Trực quan, vấn đáp, thảo luận, thực hành

+ Đồ dùng dạy học: Bộ đồ dùng dạy học toán

*2. HS:* SGK, vở; Bộ đồ dùng học toán

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  **5’****15’****10’****5’** | ***1. Hoạt động Mở đầu:***- GV tổ chức trò chơi “Xì điện” để khởi động bài học với các phép tính trong bảng chia 7.- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới.***2. Hoạt động Luyện tập:*****Bài 2. Tính**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 7x214:714:2 | 7x535:735:5 | 7x963:763:9 |

- GV yêu cầu HS đọc đề bài- YC HS làm bài vào VBT.- GV tổ chức chữa bài cho HS.+ GV cho HS đọc nối tiếp các phép tính trong bài.+ Con có nhận xét gì về các phép tính ở mỗi cột.+ Từ một phép nhân ta có thể lập mấy phép chia tương ứng?*=> Củng cố mối quan hệ giữa phép nhân và chia. Nếu lấy tích của 2 số chia cho thừa số này sẽ được thừa số kia.***Bài 3. Quan sát tranh, nêu các phép tính thích hợp:**- GV cho HS quan sát tranh trong SGK.- GV yêu cầu HS tự lập phép nhân rồi nêu các phép chia có được từ phép nhân đó.- GV chữa bài.- GV cho HS nhận xét.- GV chốt đáp án, nhận xét và tuyên dương.***\* Lưu ý:*** Mục đích của bài tập này là củng cố ý nghĩa thực tiễn của phép nhân và quan hệ giữa phép nhân và phép chia.**Bài 4. Tính (theo mẫu):**- GV cho HS đọc yêu cầu của bài.- Muốn gấp một số lên một số lần ta làm như thế nào?- Muốn giảm một số đi một số lần ta làm như thế nào?GV chia nhóm 2 làm bài tập.- GV quan sát, hỗ trợ HS còn lúng túng- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV Nhận xét, tuyên dương.=>***Chốt KT:****Củng cố kiến thức về gấp một số lên một số lần và giảm một số đi một số lần và kĩ năng tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số và nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.****3. Hoạt động củng cố và nối tiếp***- **Bài 5. a) Chị Mai đã tham dự một khoá học nấu ăn liên tiếp trong 35 ngày. Hỏi khoá học của chị Mai diễn ra trong mấy tuần lễ? Biết mỗi tuần lễ có 7 ngày.****b) Kể tên một tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong bảng chia 7.**- GV cho HS đọc đề Toán- Bài toán cho biết gì?- Bài toán hỏi gì?- Yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và làm bài Toán.- GV chốt, chữa bài.- GV cho HS nhận xét.b) GV cho HS suy nghĩ kể tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong Bảng chia 7 rồi chia sẻ cho cả lớp.- GV hỏi HS: + Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?+ Về nhà các em đọc lại Bảng chia 7 và đố mọi người trong gia đình xem ai đọc thuộc Bảng chia 7. + Tìm tình huống liên quan đến phép chia trong Bảng chia 7, hôm sau chia sẻ với các bạn.- GV Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học. | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe.HS đọc đề bài.- HS thực hiện yêu cầu.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 7x2=1414:7=214:2=7 | 7x5=3535:7=535:5=7 | 7x9=6363:7=963:9=7 |

- HS đổi vở, nhận xét bài làm của bạn.- HSTL.- HS lắng nghe.- HS quan sát tranh.- HS lập phép nhân rồi từ phép nhân lập phép chia tương ứng.- HS đổi vở, chữa bài và nêu cách làm.- HS nhận xét bài làm của bạn.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm, nêu yêu cầu.- Ta lấy số đó nhân với số lần- Ta lấy số đó chia cho số lần- HS làm việc theo nhóm.a) 7 gấp 9 lần 63 giảm 7 lần 9.b) 7 gấp 8 lần 56 giảm 7 lần 8.c) 35 giảm 7 lần 5 gấp 6 lần 30.- HS đọc đề Toán.a) Bài Toán cho biết chị Mai tham gia khoá học nấu ăn liên tiếp 35 ngày. Biết mỗi tuần lễ có 7 ngày.- Bài toán hỏi khoá học diễn ra trong mấy tuần lễ? - HS làm bài.Bài giảiKhoá học của chị Mai diễn ra trong số tuần lễ là:35:7=5(tuần)Đáp số: 5 tuần- HS chữa bài- HS nhận xét bài bạn.b) HS nêu tình huống của mình, chia sẻ với cả lớp.- HSTL theo ý hiểu của mình.- HS lắng nghe nhiệm cụ của mình. |

 **IV. Điều chỉnh sau bài dạy***(RKNBS-nếu có)*

|  |
| --- |
|  |